

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2022

V/v “Tranh chấp thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Danh

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Đình Mai C, sinh năm 1984; địa chỉ: 21/56 Hoàng Hoa Thám, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quốc L, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 13, ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa, nguyên đơn bà Dương Đình Mai C trình bày:*

Ngày 21/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại Quyết định số 47/2012/QĐ-HNGĐ về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã công nhận cho bà Dương Đình Mai C và ông Nguyễn

Quốc L thuận tình ly hôn. Về con chung, giao cháu Nguyễn Ngọc Hải V, sinh ngày 03/01/2009 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Theo thỏa thuận, bà C được đón cháu V về với bà C vào cuối tuần, bắt đầu đón từ 17 giờ cầu thứ 6 hàng tuần và giao trả cháu V và 17 giờ cầu chủ nhật hôm sau.

Tuy nhiên sau khi có quyết định của Tòa án, ông L không thực hiện đúng những gì đã thỏa thuận và công nhận trong quyết định. Ông L nhiều lần cản trở bà C thực hiện việc thăm con. Bà C điện thoại nhưng ông L không nghe nên bà C không đón con về chơi được và nếu muốn thăm con thì phải lên trường thăm cháu vào giờ giải lao.

Nay cháu V đã được 13 tuổi, cháu muốn được về ở với mẹ do cháu ít được gặp mẹ và ông L không tạo điều kiện cho hai mẹ con gặp nhau. Ông L đã có gia đình mới và có hai cháu còn nhỏ cần chăm sóc, công việc của ông L phải đi làm xa nên không thể thường xuyên bên cạnh chuyện trò, bảo ban cháu V.

Hiện bà C có nhà riêng, có đủ điều kiện kinh tế nuôi cháu V, chồng mới của bà C ủng hộ việc bà C đưa cháu V về nuôi dưỡng. Cháu V đang ở lứa tuổi phát triển tâm sinh lý, rất cần có mẹ ở bên cạnh chăm sóc lúc này. Vì vậy bà C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, cụ thể buộc ông Nguyễn Quốc L giao cháu Nguyễn Ngọc Hải V cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà C không yêu cầu ông Dưỡng cấp dưỡng nuôi con.

*Đối với bị đơn ông Nguyễn Quốc L:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L không đến Tòa án tham gia giải quyết. Tòa án cũng không nhận được văn bản ý kiến hay bản tự khai của ông L.

*Tại phiên tòa:*

Bà C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung gì thêm. Ông L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà C đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn ông L vắng mặt trong quá trình tố tụng là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà

C.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Bà Dương Đình Mai C yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”; bị đơn ông Nguyễn Quốc L có địa chỉ cư trú tại huyện L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên tòa, ông L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Theo Quyết định số 47/2012/QĐ-HNGĐ ngày 21/5/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã công nhận cho bà Dương Đình Mai C và ông Nguyễn Quốc L thuận tình ly hôn. Về con chung, giao cháu Nguyễn Ngọc Hải V, sinh ngày 03/01/2009 cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Theo thỏa thuận, bà C được đón cháu V về với bà C vào cuối tuần, bắt đầu đón từ 17 giờ chiều thứ 6 hàng tuần và giao trả cháu V và 17 giờ chiều chủ nhật hôm sau.

Ngày 26/4/2022, bà Dương Đình Mai C có đơn khởi kiện với nội dung yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Ngọc Hải V cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, bà C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, ông L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Xét điều kiện kinh tế, chỗ ở và thời gian chăm sóc con của bà C thì thấy: Theo chứng cứ bà C xuất trình thì bà C hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần tư vấn địa ốc Phúc Điền với mức thu nhập 15.300.000/tháng và có nhà đất riêng. Bà C có đủ điều kiện kinh tế cũng như thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V.

Xét thấy cháu V đã được 13 tuổi, đang ở lứa tuổi phát triển tâm sinh lý. Cháu rất cần mẹ chăm sóc và mong muốn được ở với mẹ. Với lứa tuổi này, người mẹ chăm sóc nuôi dưỡng sẽ đảm bảo tốt hơn về mọi mặt thể chất cũng như tinh thần của cháu. Hiện bà C có thu nhập, có nhà riêng, có đủ điều kiện kinh tế nuôi cháu V, chồng mới của bà C rất ủng hộ việc bà C đưa cháu V về chăm sóc. Nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của bà C giao cho bà C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hải V. Bà C không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Đình Mai C về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cho bà Dương Đình Mai C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hải V, sinh ngày 03/01/2009 cho đến khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi). Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

2. Về án phí: Ông L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trả lại bà C 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008854, ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2022), đương sự vắng mặt tại

phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Đường sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký và đóng dấu)**

**Phạm Thị Bình**

